|  |  |
| --- | --- |
|  PHÒNG GD & ĐT ………………. | **Chữ kí GT1:** ........................... |
|  **TRƯỜNG THCS**…………... | **Chữ kí GT2:** ........................... |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2**

**GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8** – **CÁNH DIỀU**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Thời gian làm bài: 45 phút *(****Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** …………………………………… **Lớp**:………………..**Số báo danh:** …………………………….……**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

**ĐỀ BÀI**

 **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

**Câu 1 (0,25 điểm).** Nội dung nào dưới đây là hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại?

1. Tăng cường sức khỏe, thể chất.
2. Thiệt hại về tài sản, kinh tế của cá nhân, gia đình.
3. Bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.
4. Khẳng định chủ quyền, thế mạnh quân sự trong chiến tranh.

**Câu 2 (0,25 điểm).** Theo quy định của pháp luật, người sử dụng lao động có quyền nào sau đây?

1. Thực hiện hợp đồng lao động.
2. Thực hiện thỏa ước lao động tập thể.
3. Tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người lao động.
4. Tuyển dụng, bố trí, quản lí, điều hành, giám sát lao động.

**Câu 3 (0,25 điểm).** Cá nhân, tổ chức, cơ quan nào có trách nhiệm bảo quản, vận chuyển, sử dụng vũ khí, chất cháy, chất phóng xạ?

1. Cán bộ công viên chức.
2. Người sở hữu vũ khí.
3. Người được đào tạo, huấn luyện và được cấp giấy chứng nhận.
4. Công dân nào cũng có quyền được sử dụng.

**Câu 4 (0,25 điểm).** Người lao động có nghĩa vụ nào sau đây?

1. Tự do lựa chọn nơi làm việc.
2. Hưởng lương phù hợp với trình độ.
3. Tự do lựa chọn việc làm.
4. Thực hiện hợp đồng lao động.

**Câu 5 (0,25 điểm).** “Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội” – đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

1. Lao động.
2. Sáng tạo.
3. Siêng năng.
4. Kiên trì.

**Câu 6 (0,25 điểm).** Trong hoạt động phòng, chống tai nạn hóa chất độc hại, công dân Việt Nam được phép thực hiện hành vi nào sau đây?

1. Sử dụng hóa chất độc hại để săn bắt động vật.
2. Sản xuất, kinh doanh chất nguy hiểm trái quy định.
3. Sử dụng các loại hóa chất thuộc danh mục được phép.
4. Sử dụng các loại hóa chất vượt quá hàm lượng cho phép.

 **Câu 7 (0,25 điểm).** Tầm quan trọng của lao động đối với con người là gì?

1. Làm cho xã hội trở nên đình trệ, chậm phát triển.
2. Làm con người mệt nhọc, không có sức khỏe toàn diện cho các hoạt động hằng ngày.
3. Lao động tạo ra nguồn vật chất nuôi sống mỗi con người, gia đình và xã hội.
4. Làm cho nguồn nhân lực lao động ngày một già đi và không còn đáp ứng được cho thị trường lao động.

**Câu 8 (0,25 điểm).** Hành vi của nhân vật nào dưới đây có thể gây ra tai nạn về cháy, nổ?

1. Chị L để các hóa chất dễ cháy ở xa khu vực bếp.
2. Anh G tố cáo hành vi tàng trữ thuốc nổ của ông X.
3. Anh H mua thuốc nổ về tự chế pháo để bán kiếm lời.
4. Chị M gọi lực lượng cứu hỏa khi phát hiện đám cháy.

**Câu 9 (0,25 điểm).** Hành động nào sau đây có thể dẫn đến các tai nạn về cháy nổ?

1. Hút thuốc lá tại điểm bán xăng, dầu khi đang xếp hàng đến lượt.
2. Ngắt nguồn điện của đèn học sau khi học xong vào buổi tối.
3. Chỉ sử dụng điện thoại khi đã hoàn tất quá trình sạc pin.
4. Sử dụng các thiết bị đóng cắt dòng điện khi xảy ra các sự cố về điện.

**Câu 10 (0,25 điểm).** Theo quy định của pháp luật, người sử dụng lao động có nghĩa vụ nào sau đây?

1. Tuyển dụng, bố trí, quản lí, điều hành, giám sát lao động.
2. Khen thưởng và xử lí vi phạm kỉ luật lao động.
3. Tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người lao động.
4. Đóng cửa tạm thời nơi làm việc.

**Câu 11 (0,25 điểm).** Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019: lao động chưa thành niên là người lao động chưa đủ:

1. 14 tuổi.
2. 16 tuổi.
3. 18 tuổi.
4. 20 tuổi.

**Câu 12 (0,25 điểm).** Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019: người lao động có quyền lợi nào sau đây?

1. Tự do lựa chọn việc làm, nơi làm việc.
2. Thực hiện hợp đồng lao động.
3. Chấp hành kỉ luật lao động.
4. Tuân theo sự quản lí của người sử dụng lao động.

 **Câu 13 (0,25 điểm).** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại?

1. Thiệt hại tài sản của các cá nhân, gia đình và xã hội.
2. Chỉ gây tổn thương về tâm lí không gây tổn hại về sức khỏe.
3. Góp phần làm ô nhiễm môi trường sinh thái.
4. Gây tổn thương về thể chất thậm chí là tính mạng con người.

**Câu 14 (0,25 điểm).** Hành vi nào dưới đây vi phạm luật lao động?

1. Trừ tiền thưởng vì lí do muộn giờ làm.
2. Sử dụng người lao động 20 tuổi.
3. Trách móc người lao động.
4. Ngược đãi người lao động.

**Câu 15 (0,25 điểm).** Để phòng tránh tai nạn về cháy nổ chúng ta nên làm gì?

1. Sử dụng theo ý thích các chất dễ gây cháy, nổ.
2. Vứt bừa bãi các chất dễ cháy ở nơi công cộng.
3. Cẩn thận khi sử dụng bếp điện, bếp ga.
4. Hút thuốc lá tại kho hàng dễ cháy.

**Câu 16 (0,25 điểm).** Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Tình huống. Các bạn T, K, V đang chơi đá cầu thì phát hiện khói bốc ra từ một ngôi nhà ở gần đó. Bạn T vội vàng gọi cứu hỏa, hô hoán mọi người xung quanh tới dập lửa; đồng thời nhắc nhở mọi người nhường đường, dọn dẹp chướng ngại vật để xe cứu hoả dễ dàng tiến vào chữa cháy. Trong khi đó, K và V bỏ chạy. Khi đến nơi an toàn, K than vãn với V rằng: “Sao T ngốc thế nhỉ, thấy tình huống nguy hiểm thì mình phải chạy thoát thân trước, khi nào đám cháy lan rộng thì tự khắc mọi người biết và kéo đến dập lửa thôi”. V cũng đồng tình với K và nói thêm “cậu ấy đúng là khôn nhà dại chợ”. Trong tình huống sau, chủ thể nào chưa có ý thức trong việc phòng, chống tai nạn cháy, nổ?

1. Hai bạn K và V.
2. Hai bạn K và T.
3. Cả ba bạn K, T, V.
4. Bạn V và T.

**Câu 17 (0,25 điểm).** Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm trong Luật Hóa chất năm 2007?

1. Sản xuất, kinh doanh, vận chuyển các hóa chất thuộc danh mục được phép.
2. Sản xuất thuốc bằng các hóa chất đủ tiêu chuẩn, đúng hàm lượng cho phép.
3. Sử dụng các loại hóa chất thuộc danh mục được phép, đảm bảo tiêu chuẩn.
4. Sử dụng hóa chất độc hại để săn bắt động vật, xâm hại sức khỏe con người.

**Câu 18 (0,25 điểm).** Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Tình huống. Chủ nhật, bạn N sang nhà bạn H trả sách thì thấy H đang giận dỗi mẹ. Sau khi hỏi thăm, N mới biết H có thái độ như vậy là vì mẹ yêu cầu phải lau nhà xong mới được đi chơi. Bạn H rất ấm ức và cho rằng mình còn nhỏ nên không phải làm việc nhà.

Câu hỏi: Trong trường hợp trên, nếu là N, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?

1. Không quan tâm, vì việc đó không ảnh hưởng gì đến mình.
2. Khuyên H nên giúp đỡ mẹ những công việc phù hợp với lứa tuổi.
3. Đồng tình với bạn H vì trẻ em không có nghĩa vụ làm việc nhà.
4. Mắng nhiếc H gay gắt vì H lười biếng và không yêu thương mẹ.

**Câu 19 (0,25 điểm).** Vì sao chúng ta không nên sử dụng điện thoại khi đang sạc?

1. Chúng ta sẽ không sử dụng được hết các tính năng của điện thoại khi chúng ta đang sạc dở.
2. Làm cho điện thoại nóng lên, rò rỉ bo mạch bên trong của máy, gây cháy nổ trong quá trình sử dụng.
3. Không cảm nhận được hết độ mượt của điện thoại trong khi đang sạc.
4. Người dùng không tập trung sử dụng được thiết bị.

**Câu 20 (0,25 điểm).** Vì sao công dân nên chọn các hoạt động lao động phù hợp với bản thân mình để làm?

1. Để có thể đáp ứng được với các yêu cầu mà công việc đề ra và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.
2. Để có thể nhanh chóng tạo ra vật chất cần thiết phù hợp với nhu cầu của bản thân.
3. Công việc phù hợp với năng lực sẽ không giúp người lao động tạo ra thêm được các giá trị cho bản thân.
4. Làm việc trong môi trường lao động phù hợp sẽ không áp lực.

**Câu 21 (0,25 điểm).** Gần tết Nguyên đán, anh M được anh X rủ cùng mua vật liệu về nhà tự quấn pháo để bán. Nếu là anh M, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?

1. Đồng ý với anh X vì bán pháo vào dịp tết sẽ thu được nhiều lợi nhuận.
2. Đồng ý, rủ thêm nhiều người thân và bạn bè cùng tham gia cho vui.
3. Từ chối nhưng không can ngăn anh X vì không phải việc của mình.
4. Từ chối, đồng thời khuyên anh không nên thực hiện ý định đó.

**Câu 22 (0,25 điểm).** Một hợp đồng lao động được coi là phù hợp người lao động khi tham gia vào thị trường lao động cần có những yếu tố nào sau đây?

1. Chỉ có tên, địa chỉ công ty, mức lương đã thỏa thuận khi phỏng vấn làm việc.
2. Tên địa chỉ của bên sử dụng lao động, người lao động; thông tin cụ thể của 2 bên; các quy định về lương, tăng lương, các khoản phụ cấp; quy định về thời gian làm việc; các yêu cầu, quyền lợi của nhân viên.
3. Chỉ đề cập tới các điều khoản mà công ti yêu cầu người lao động cần phải thực hiện trong quá trình làm việc tại công ty.
4. Địa chỉ của các bên liên quan đã quy định trong hợp đồng lao động, mức lương quy định theo chức danh cụ thể.

**Câu 23 (0,25 điểm).** Chủ thể nào trong tình huống dưới đây đã vi phạm quy định của Bộ Luật lao động năm 2019?

Tình huống. Chị X làm việc tại công ty của ông M. Trong quá trình làm việc, chị M luôn cố gắng, tuân thủ đúng nội quy công ty và sự quản lí, điều hành của cấp trên. Tuy nhiên, sau gần 2 năm làm việc tại công ty, chị X vẫn không được kí hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm như thoả thuận khi tuyển dụng trước đó. Khi chị thắc mắc, ông M đã có những lời lẽ không hay xúc phạm chị và đuổi việc, không cho chị X tiếp tục làm việc tại công ty.

1. Chị X.
2. Ông M.
3. Chị X và ông M.
4. Người điều hành trên ông M.

**Câu 24 (0,25 điểm).** Hành động nào sau đây là **đúng**?

1. Tuyên truyền cho mọi người về các quy định mà pháp luật đã quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại.
2. Bác N thường xuyên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật để tưới cho cây, để giúp cây không còn sâu bệnh và nâng cao năng suất cây trồng.
3. Khi đi ngoài đường Lan nhìn thấy một vật thể lạ nhìn như một quả mìn, Lan tò mò nên lại gần xem đó là gì.
4. Bà Mai thường xuyên để bếp sưởi đang hoạt động gần màn ngủ cho ấm.

 **B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

 **Câu 1 (3,0 điểm).** Pháp luật Việt Nam quy định như thế nào về lao động chưa thành niên.

 **Câu 2 (1,0 điểm).** Tại sao việc sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân là rất quan trọng trong việc phòng tránh tai nạn khi làm việc trong môi trường có nguy cơ cao về cháy nổ hoặc chất độc hại?

**BÀI LÀM**

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
|  |

✄

**BÀI LÀM:**

 ………………………………………………………………………………………....

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 ………………………………………………………………………………………....

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 ………………………………………………………………………………………....

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 ………………………………………………………………………………………....

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………

 ………………………………………………………………………………………....

 …………………………………………………………………………………………

**TRƯỜNG THCS** ......................................

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023** - **2024)**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG 8 - BỘ CÁNH DIỀU**

 **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

 *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4**  | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| B | D | C | D | A | C | C | C |
| **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** | **Câu 13** | **Câu 14** | **Câu 15** | **Câu 16** |
| A | C | C | A | B | D | C | A |
| **Câu 17** | **Câu 18** | **Câu 19** | **Câu 20** | **Câu 21** | **Câu 22** | **Câu 23** | **Câu 24** |
| D | B | B | A | D | B | B | A |

 **B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1****(3,0 điểm**) | HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi:Pháp luật Việt Nam quy định lao động chưa thành niên như sau:*-* Lao động chưa thành niên là người lao động chưa đủ 18 tuổi.- Lao động chưa thành niên có quyền được quan tâm chăm sóc về các mặt lao động, sức khoẻ, học tập trong quá trình lao động; được học văn hoá, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kĩ năng nghề; được làm việc theo đúng thời gian quy định.- Lao động chưa thành niên có nghĩa vụ thực hiện các công việc ở nơi làm việc phù hợp với lứa tuổi để bảo đảm sự phát triển về thể lực, trí lực, nhân cách. | **1,0 điểm****1,0 điểm****1,0 điểm** |
| **Câu 2** **(1,0 điểm)** | HS liên hệ bản thân, trả lời câu hỏi:Việc sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân là rất quan trọng trong việc phòng tránh tai nạn khi làm việc trong môi trường có nguy cơ cao về cháy nổ hoặc chất độc hại vì:- ***Bảo vệ sức khỏe cá nhân:*** Các thiết bị bảo hộ cá nhân như khẩu trang, kính bảo hộ, mặt nạ, găng tay và áo bảo hộ giúp bảo vệ các bộ phận cơ thể khỏi tiếp xúc trực tiếp với các chất độc hại, hơi độc, hoặc các tác nhân gây cháy nổ. Điều này giúp giảm nguy cơ các vấn đề sức khỏe, như viêm phổi, hậu quả từ việc hít phải khí độc, bỏng ngoài da, và các thương tổn khác.- ***Ngăn chặn tai nạn:*** Trong môi trường có nguy cơ cao về cháy nổ hoặc chất độc hại, việc sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân giúp ngăn chặn các tai nạn nghiêm trọng như bỏng, phỏng, phát ban, hoặc thậm chí là tử vong. Các thiết bị như mũ bảo hộ, giày chống đinh, áo khoác chống cháy, và dây đai an toàn giúp bảo vệ người lao động trước các nguy cơ tiềm ẩn trong môi trường làm việc.- ***Tăng cường nhận thức về an toàn trong môi trường làm việc.***  | **1,0 điểm** |

**TRƯỜNG THCS** ............................

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023** - **2024)**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8**

**BỘ CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên bài học** | **MỨC ĐỘ** | **Tổng số câu** | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **VD cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại** | 2 | 0 | 6 | 0 | 4 | 0 | 0 | 1 | **12** | **1** | **4,0** |
| **Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | 2 | 1 | 6 | 0 | 4 | 0 | 0 | 0 | **12** | **1** | **6,0** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **4** | **1** | **12** | **0** | **8** | **0** | **0** | **1** | **24** | **2** | **10,0** |
| **Điểm số** | **1,0** | **3,0** | **3,0** | **0** | **2,0** | **0** | **0** | **1,0** | **6,0** | **4,0** | **10,0** |
| **Tổng số điểm** | **4,0 điểm****40%** | **3,0 điểm****30%** |  **2,0 điểm****20%** | **1,0 điểm****10%** | **10 điểm****100 %** | **10 điểm** |

**TRƯỜNG THCS** ............................

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2023** - **2024)**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8**

**BỘ CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/** **Số câu hỏi TN** | **Câu hỏi** |
| **TN****(số câu)** | **TL** **(số câu)** | **TN** | **TL** |
| **Bài 9** | **12** | **1** |  |  |
| **Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại** | Nhận biết | - Nhận biết được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.- Nhận biết được cá nhân, tổ chức, cơ quan có trách nhiệm bảo quản, vận chuyển, sử dụng vũ khí, chất cháy, chất phóng xạ. | 2 |  | C1, C3 |  |
| Thông hiểu | - Xác định được hành vi bị nghiêm cấm trong Luật Hóa chất năm 2007.- Biết các hành vi được phép trong hoạt động phòng, chống tai nạn hóa chất độc hại.- Xác định được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.- Nhận biết được hành vi dẫn đến tai nạn cháy nổ.- Biết thực hiện các hành động phòng tránh tai nạn về cháy nổ. | 6 |  | C6, C8, C9, C13, C15, C17 |  |
| Vận dụng | - Biết được chủ thể nào **chưa có ý thức** trong việc phòng, chống tai nạn cháy, nổ.- Giải thích được lí do không nên sử dụng điện thoại khi đang sạc.- Xác định được việc làm phù hợp để phòng tránh tai nạn cháy nổ.- Xử lí được các tình huống liên quan đến tai nạn cháy nổ, các chất độc hại. | 4 |  | C16, C19, C21, C24 |  |
| Vận dụng cao | Giải thích được lí do việc sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân là rất quan trọng trong việc phòng tránh tai nạn khi làm việc trong môi trường có nguy cơ cao về cháy nổ hoặc chất độc hại. |  | 1 |  | C2 (TL) |
| **Bài 10** | **12** | **1** |  |  |
| **Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | Nhận biết | - Nhận biết được quyền của người sử dụng lao động.- Nhận biết được khái niệm lao động.- Nêu được quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên. | 2 | 1 | C2, C5 | C1 (TL) |
| Thông hiểu | - Xác định được hành vi vi phạm luật lao động.- Biết được vai trò của lao động đối với con người.- Biết được nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động.- Xác định được quyền lợi của người lao động.- Biết được số tuổi công dân chưa được tham gia lao động. | 6 |  | C4, C7, C10, C11, C12, C14 |  |
| Vận dụng | - Xử lí tình huống liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.- Giải thích được lí do nên chọn hoạt động lao động phù hợp với bản thân.- Xác định được một bản hợp động lao động phù hợp.- Xác định được hành vi vi phạm quy định Luật lao động trong các tình huống cụ thể. | 4 |  | C18, C20, C22, C23 |  |
| Vận dụng cao |  |  |  |  |  |